

Gia Đình Phân Công

“Chồng cày vợ cấy con trâu đi bừa”
“Em về nhổ mạ anh bừa ruộng chiêm”
“Của chồng công vợ”
“Chồng chài vợ lưới con câu”

Môi trường sống xã hội nông nghiệp trồng lúa nước (lối sống quần cư hài hòa trong xóm làng), cách làm ăn (trồng lúa nước) cung cách giải trí trong các lễ hội (trai gái cùng nhau vui đùa, hò hát đối đáp) đã tạo cơ hội cho trai gái cởi mở, tự do gặp nhau (nam nữ tương thân) bạo dạn phô diễn, trao đổi tâm tư tình cảm, tìm người bạn đời... ưng ý, đồng thuận lấy nhau trở thành vợ chồng.

Cô thôn nữ Việt Nam lấy chồng không phải để cho chồng sai khiến như đầy tớ hay như kẻ nô lệ “chồng chúa vợ tôi” như ở Trung Quốc, hoặc vợ là sở hữu của chồng như ở Tây phương, mà là *một phần tử của gia đình*, hợp tác với chồng một cách bình đẳng (của chồng công vợ) trong việc xây dựng gia đình. Hai vợ chồng giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống hàng ngày nhằm đem lại an vui hạnh phúc cho gia đình.

Xét ra trong đạo vợ chồng,
Cùng nhau nương cậy để phòng nắng mưa.

Hay

Vợ chồng cùng thổi niêu cơm
Cùng ăn nhão dẻo khê thơm sống bùi

Điệp ngữ “cùng” diễn tả hình ảnh cùng làm cùng hưởng một cách bình đẳng. Việc “cùng thổi niêu cơm” trong ý nghĩa chung vai góp sức, cùng chia sẻ sự khó nhọc, cùng gánh vác việc gia đình.

Cơm nhão, cơm khê, cơm sống vẫn thấy ngon. Ngon vì tình người cùng chung lòng, chung sức, cùng gánh vác khó nhọc, cùng chia sẻ ngọt bùi, cùng nhau nương cậy để phòng nắng mưa, nên nhão thì lại thấy dẻo, khê thì lại thấy thơm, sống thì lại thấy bùi. Câu ca dao chan chứa tình người diễn tả ý hòa nhã của hai vợ chồng săn sàng mở lòng vui vẻ thông cảm nhau đến cùng cực.

Còn hình ảnh nào hòa thuận, hạnh phúc chan chứa tình người hơn:

Đầu tôm nấu với ruột bầu
Chồng chan vợ húp gật đầu khen ngon

Khác hẳn với đạo tam tòng của Khổng Mạnh (ở nhà theo cha, có chồng theo chồng, chồng chết theo con) nếp sống bình đẳng và phân công giữa vợ chồng đầy tình người:

*Rương xe chìa khóa em cầm
Giang sơn anh gánh, nợ nần em lo*

Tiến trình canh tác lúa nước được chia ra nhiều công đoạn, vì thế, nam cũng như nữ được phân công hợp tác vào từng công đoạn thích hợp: nặng nhọc như cày bừa cho nam, nhẹ nhàng như cấy lúa, nhổ cỏ, tát nước cho nữ:

*Chồng cày vợ cấy con trâu đi bừa
Hoặc: Em về nhổ mạ anh bừa ruộng chiêm.*

Trong quá trình giáo dục nhân bản tâm linh - tiền thai nhi, thai nhi, học ăn, học nói, học gói, học mở - người cha phụ trách phần “học mở”, người mẹ ngoài việc giáo dục “thai nhi” còn chăm lo phần “học gói”: cha khôn, mẹ khéo.(Xem Giáo Dục Nhân Bản Tâm Linh, Tủ Sách Việt Thường).

Người chồng lo việc nước, việc cộng đồng xã hội; người vợ đảm đang quán xuyến những việc trong phạm vi nội bộ gia đình. Điều này nói lên đời sống vợ chồng tuy gánh vác những công việc khác nhau, chồng cày vợ cấy hay chồng chài vợ lưới hoặc em về nhổ mạ anh bừa ruộng chiêm, nhưng đều hướng về việc mưu cầu hạnh phúc cho gia đình: Xây dựng nếp sống gia đình trong mọi hoàn cảnh.

Thật rõ ràng là sự phân công, phân nhiệm trong kế hoạch bảo vệ và phát triển hạnh phúc gia đình. Nghĩa vụ được phân định một cách hợp tình hợp lý trong tinh thần bình đẳng. Điều này chứng tỏ đạo vợ chồng mà người nông dân Việt Nam quan niệm không phải là đạo lý Khổng Mạnh của tộc Hán đã ảnh hưởng sâu đậm trong giới người Việt đọc sách thành hiền của Tầu. Tuy phân công, phân nhiệm khá rõ ràng, nhưng không phải là những nguyên tắc về nhân sinh cố định. Giặc đền nhà, đàn bà phải đánh.

Quan niệm tòng phu của Nho giáo bắt người vợ phải tuân phục sự điều khiển độc đoán của người chồng, biến người vợ thành nô lệ, sống chết do quyết định nhà chồng. Thảm trạng cho thuê vợ vẫn còn ở một vài nơi bên Tàu vào những thập niên cuối thế kỷ 20.

Trong các nền văn hóa gốc du mục, người vợ phải tuân phục và trung thành với chồng và gia đình chồng (đọc phần sau: Lòng chung thủy). Trái lại, quan niệm theo chồng của người nông dân Việt là để chia sẻ, gánh vác những buồn vui, cực nhọc và hòa mình với nhau trong lẽ sống hàng ngày, cùng nhau nương tựa để phòng nắng mưa.

Đời sống vợ chồng không phải là phân chia quyền uy (mẫu hệ hay phụ hệ), tranh dành cột trụ trong gia đình (thuộc chồng hay vợ) mà chính là nghĩa vụ chung sống tương thân, tương ái, tình nghĩa hài hòa giữa hai người: tuy hai mà một, tuy một mà hai. Trong cách xưng hô của vợ chồng thường gọi nhau bằng tiếng “mình”. Quan niệm hôn nhân bình đẳng, gia đình phân công đã được ông cha ta huyền thoại hóa qua hình ảnh thần tổ kép Rồng Tiên (Cha - Mẹ) cùng sánh vai trong một biểu tượng. Cha Rồng Lạc Long khẩn hoang mở rộng vùng ven biển; Mẹ Âu Cơ phá rừng lập ấp vùng đồi núi; con Vua Hùng phát triển vùng đồng bằng. Tất cả đều là đại khối dân tộc Việt Nam.

Cha xuống biển, Mẹ lên non nói lên sự phân công, phân nhiệm, phổi trí hài hòa, mở rộng đất đai để phát triển.

Phân công, phân nhiệm, gánh vác những công việc khác nhau, chứ không phải phân chia, phân ly hay phân liệt.

Hình ảnh “cha xuống biển, mẹ lên non” còn mang ý nghĩa *nguyên lý vận hành âm dương* “tụ tán” của âm dương (Tiên Rồng) là hai luật căn bản của vạn vật muôn loài trong vũ trụ. “Tụ tán” là mối liên hệ gắn bó để âm dương giao hòa với nhau một cách mật thiết hơn chứ không phải là *phân liệt*.

Cha Rồng xuống biển, Mẹ Tiên lên non còn nói lên sự phân cực để tiến hóa, một cái nhìn mang tính khoa học. Dù chia tay - phân công, phân nhiệm - giữa cha Rồng và mẹ Tiên là biểu tượng cho cấu trúc của vạn vật muôn loài trong trời đất, đâu đâu cũng phải phân cực, tụ rồi tán, tán rồi tụ để tồn tại và phát triển. Cho nên, trước khi chia tay cha Rồng hẹn với mẹ Tiên “mỗi năm gặp nhau ở cánh đồng Tương”, hoặc “khi cần cứ gọi nhau là ta về ngay”. Và “khi có việc thì cùng nghe, không được bỏ nhau”. - Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu - trong tinh thần “có việc thì đến hết việc thì đi”.

Điều đó cho thấy vợ chồng giúp đỡ nhau, nương cây nhau, phân công, phân nhiệm hợp tình hợp lý, đáp ứng được nhu cầu sống chia sẻ chan tình người trong việc mưu cầu hạnh phúc cho gia đình.

*Đôi ta như rắn liu diu,
Nước chảy mặc nước, ta đùa lấy nhau.
Đôi ta như thể con tằm,
Cùng ăn một lá, cùng nằm một nong
Đôi ta như thể con ong,
Con quấn con quít, con trong con ngoài.*

Vĩnh Nhung
Võ Văn Thành
Tủ Sách Việt Thường
www.tusachvietthuong.org